

Bản án số: 116/2017/HS-ST

Ngày: 27/9/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lưu Thị Hằng

- Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đinh Viết Hồng Lễ.

Bà Nguyễn Thị Hồng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng - Thư ký Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Minh Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2016, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 114/2017/HSST ngày 01/9/2017 đối với bị cáo:

Nguyễn T (T-cò) - sinh ngày 14/02/1984, tại tỉnh Q; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ 147, phường A, quận K, thành phố Đ.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Lao động phổ thông.; Trình độ học vấn: 05/12;

Con ông: Nguyễn M (chết); và bà Nguyễn Thị H (sinh năm 1959) còn sống.

Gia đình có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ nhất; chưa có vợ, con.

Tiền án: Ngày 16/6/2015 bị Tòa án thành phố Đà Nẵng xét xử phúc thẩm xử phạt 36 tháng tù về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy", theo Bản án số 123/2014/HSPT. Chấp hành xong ngày 19/01/2017.

Tiền sự: Bị Công an phường Hòa Khánh Nam, quận Liên Chiểu thành phố Đà Nẵng xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo Quyết định số 69/QĐ-VPHC ngày 16/6/2017.

Nhân thân: - Ngày 06/7/2001 bị Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xét xử tuyên phạt sáu mươi tháng tù về tội "Cướp giật tài sản" theo bản án số 399/2001/HSST.

- Ngày 18/7/2007 bị Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xử phạt 15 tháng tù về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo bản án số 54/2007/HSST,

Bị cáo bị tạm giam ngày 26/6/2017; Hiện đang tạm giam. *Có mặt tại phiên toà.*

- *Người bị hại:* Bà Trịnh Thị Cẩm T, sinh năm: 1991; Địa chỉ: 241/39 đường N, phường A, quận K, thành phố Đ. Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Trần Lê Công H, sinh năm 1988; Địa chỉ: Tổ 32A, phường T, quận H, thành phố Đ. Vắng mặt.

2. Bà Nguyễn Thị Thu T, sinh năm 1967. Địa chỉ: Số 24 đường T, phường T, quận H, thành phố Đ. Vắng mặt.

3. Bà Lê Thị T, sinh năm 1965. Địa chỉ: Tổ 32A, phường T, quận H, thành phố Đ. Vắng mặt.

NHẬN THẤY

Bị cáo Nguyễn Tiến bị VKSND quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 23/6/2017, Nguyễn T đi ngang qua dãy trọ số 2 tại 209 đường Cần Giuộc, thuộc phường An Khê, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng, nhìn thấy phòng trọ của chị Trịnh Thị Cẩm T không có người, trên đầu tủ lạnh có để chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy J7 Prime đang sạc pin. Nguyễn T lên vào trong lấy chiếc điện thoại mang ra ngoài rồi liên lạc với anh Trần Lê Công H nhờ bán giúp. Ngày hôm sau, anh Trần Lê Công H mang điện thoại đi bán nhưng không được. Khi về nhà thấy lực lượng công an đến tìm nên Trần Lê Công H nhận biết chiếc điện thoại Samsung Galaxy J7 Prime là tài sản do T trộm cắp mà có. H không vào nhà mà đưa điện thoại cho bà Nguyễn Thị Thu T nhờ đưa cho bà Lê Thị T là mẹ ruột H, bà T đã nộp chiếc điện thoại trên cho cơ quan điều tra.

Bị mất tài sản, chị Trịnh Thị Cẩm T đến Công an phường An Khê báo cáo sự việc; chị Trịnh Thị Cẩm T cung cấp 01 đoạn camera ghi lại hình ảnh của Nguyễn T vào phòng lấy trộm.

Vật chứng tạm giữ:

+ 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J7 Prime

+ 01 đĩa CD (kèm theo hồ sơ vụ án)

Theo kết luận của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng: 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 Prime màu vàng có giá trị: 4.850.000 đồng.

Ngày 06/7/2017, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy J7 Prime; chị Trịnh Thị Cẩm T đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường.

Quá trình điều tra, Nguyễn T khai nhận hành vi phạm tội.

Với nội dung trên, tại cáo trạng số 114/CT-VKS ngày 31/8/2017 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Nguyễn T về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố nhà nước tại phiên tòa giữ nguyên nội dung quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn T phạm tội " Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm g, p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn T từ 12 đến 18 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Trịnh Thị Cẩm T đã nhận lại chiếc điện thoại di động Samsung Galasy J7 Prime và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên VKS không đề cập đến;

Đối với Trần Lê Công H có hành vi giúp Nguyễn T bán chiếc điện thoại di động Samsung Galasy J7 Prime nhưng H không biết đây là tài sản do phạm tội mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê không xử lý hình sự đối với anh H là có căn cứ.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đã biết được những sai trái của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

- *Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa.*
- *Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.*

XÉT THẤY

[1] *Về hành vi quyết định tố tụng* của Cơ quan điều tra Công an quận Thanh Khê, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại, người liên quan không có người nào ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy:* Bị cáo Nguyễn T đã thừa nhận khoảng 22 giờ 30 phút ngày 23/6/2017, Nguyễn T đi ngang qua dãy trọ số 2 tại 209 đường Cần Giuộc, thuộc phường An Khê, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng, nhìn thấy phòng trọ của chị Trịnh Thị Cẩm T không có người, trên đầu tủ lạnh có để chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy J7 Prime đang sạc pin. Nguyễn T lên vào trong lấy chiếc điện thoại mang ra ngoài rồi liên lạc với anh Trần Lê Công H nhờ H bán giúp. Sau đó, anh Trần Lê Công H mang điện thoại đi bán nhưng không được. Tổng giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt là 4.850.000 đồng (Bốn triệu tám trăm năm mươi ngàn đồng). Như vậy, hành vi trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" như cáo trạng số 121/CT-VKS ngày 22/8/2017 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê đã truy tố bị cáo là có cơ sở, đúng pháp luật. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 138 BLHS.

[3] *Xét tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy:* Bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác của chủ sở hữu để chiếm đoạt tài sản. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của

người khác được pháp luật bảo vệ. Mặt khác, ảnh hưởng xấu đến trật tự xã hội; Bị cáo có khả năng nhận thức hành vi của mình là nguy hiểm, biết trộm cắp tài sản của người khác thì sẽ bị pháp luật nghiêm cấm và trừng trị nhưng bị cáo vẫn thực hiện, do đó bị cáo phải chịu hậu quả pháp lý do hành vi phạm tội của mình gây ra, cần cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian đủ để giáo dục bị cáo về ý thức tôn trọng pháp luật, tôn trọng quyền sở hữu về tài sản của người khác, sớm trở thành một công dân lương thiện.

[4] *Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo Nguyễn T thì thấy:* Bị cáo đang trong độ tuổi lao động có đầy đủ sức khoẻ và khả năng lao động bình thường nhưng không chịu khó rèn luyện, làm ăn bằng con đường chân chính. Bị cáo đã có một tiền án bị Tòa án nhân Thành phố Đà Nẵng xử phạt 36 tháng tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Bản án số 123/2015/HSPT, ngày 16/6/2015; đã được giảm thời hạn chấp hành hình phạt tù theo quyết định số 71/2017/QĐ-TA, ngày 19/01/2017, chưa được xóa án tích nhưng lại phạm tội mới nên lần phạm tội này thuộc trường hợp “tái phạm” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo còn có một tiền sự, vào ngày 16/6/2017 bị Công an phường Hòa Khánh Nam, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo quyết định số 69/QĐ-VPHC. Về nhân thân, ngày 06/7/2001 bị Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xét xử tuyên phạt sáu mươi tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” theo bản án số 399/2001/HSST và ngày 18/7/2007 bị Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xử phạt 15 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo bản án số 54/2007/HSST, mặc dù đã được xóa án tích nhưng được coi là nhân thân xấu và đã một lần bị đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc thời gian 15 ngày theo Quyết định số 155, về những tình tiết tăng nặng và nhân thân của bị cáo như đã phân tích cho thấy bị cáo rất coi thường pháp luật nên đối với bị cáo cần phải xử lý nghiêm. Tuy nhiên, quá trình điều tra tại các bản tự khai và Biên bản hỏi cung cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về những hành vi sai trái mà mình đã gây ra, tài sản đã được thu hồi trả lại cho người bị hại, trị giá tài sản chiếm đoạt gây thiệt hại không lớn. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng điểm g, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] *Về hình phạt bổ sung:* Theo khoản 5 Điều 138 Bộ luật hình sự quy định "Người phạm tội có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng", do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo không có thu nhập, điều kiện kinh tế khó khăn nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

Từ những phân tích trên, xét đề nghị của đại diện VKS nhân dân quận Thanh Khê về tội danh và các điều luật áp dụng đối với bị cáo là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] *Về trách nhiệm dân sự:* Chị Trịnh Thị Cẩm T mặc dù vắng mặt nhưng chị đã nhận lại chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy J7 Prime và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đề cập đến;

[7] *Về xử lý vật chứng*: Đã được xử lý trong quá trình điều tra nên không đề cập.

Đối với Trần Lê Công H có hành vi giúp Nguyễn T bán chiếc điện thoại di động Samsung Galasy J7 Prime nhưng Trần Lê Công H không biết đây là tài sản do phạm tội mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê không xử lý hình sự đối với Trần Lê Công H là có căn cứ.

Bà Nguyễn Thị Thu T và bà Lê Thị T có nhận giữ chiếc điện thoại nhưng không biết tài sản này do bị cáo Nguyễn T trộm cắp mà có nên Cơ quan điều tra Công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng không xử lý trách nhiệm hình sự là có căn cứ.

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. *Tuyên bố*: Bị cáo Nguyễn T (T-Cò) phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ khoản 1 Điều 138; điểm g, p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn T (T-Cò) 24 (Hai mươi bốn) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 26/6/2017.

2. *Về án phí*: Căn cứ vào khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm, bị cáo có mặt quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án tổng đạt hợp lệ bản án.

**TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Viện KSND q.Thanh Khê;
- Chi cục THADS q.Thanh Khê;
- Tòa án NDTP Đà Nẵng;
- Bị cáo; người bị hại; người liên quan.
- Lưu hồ sơ;

Lưu Thị Hằng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

**TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Viện KSND q.Thanh Khê;
- Chi cục THADS q.Thanh Khê;
- Tòa án NDTP Đà Nẵng;
- Bị cáo; người bị hại; người liên quan.
- Lưu hồ sơ;

Lưu Thị Hằng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Viện KSND q.Thanh Khê;
- Chi cục THADS q.Thanh Khê;
- Tòa án NDTP Đà Nẵng;
- Bị cáo; người bị hại;
- Lưu hồ sơ;

Lưu Thị Hằng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN
PHIÊN TOÀ**

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA

Nơi nhận:

THẨM

- *Viện KSND q.Thanh Khê;*
- *Chi cục THADS q.Thanh Khê;*
- *Người tham gia tố tụng;*
- *Lưu hồ sơ;*

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lưu Thị Hằng

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM QUẬN THANH KHÊ - TP ĐN

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thanh Khê, ngày 05 tháng 02 năm
2015

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Tòa án Nhân Dân quận thanh Khê THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Quốc C- ờng**

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông **Đỗ Xuân Phi**

- Bà **Nguyễn Thị Kim Hoa**

Căn cứ vào Điều 199 và Điều 222 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Vào hồi 09 giờ 00 phút, ngày 05 tháng 02 năm 2015, tại phòng nghị án, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ án HSST thụ lý số 06/2014/ngày 12/01/2015.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã đ- ọc thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo; Hội đồng xét xử thảo luận về những vấn đề phải giải quyết trong vụ án nh- sau:

1/ Về tội danh:

- Ông Đỗ Xuân Phi phát biểu và đề nghị: Tuyên bố bị cáo Trần Minh V- ơng phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Bà Nguyễn Thị Kim Hoa phát biểu và đề nghị thống nhất nh- đề nghị của ông Đỗ Xuân Phi.

- Ông Trần Quốc C- ờng phát biểu và đề nghị thống nhất nh- đề nghị của ông Đỗ Xuân Phi và bà Nguyễn Thị Kim Hoa.

Kết quả biểu quyết: 3/3

2/ Về điều luật áp dụng:

- Ông Đỗ Xuân Phi phát biểu và đề nghị: áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 BLHS.

- Bà Nguyễn Thị Kim Hoa phát biểu và đề nghị thống nhất nh- đề nghị của ông Đỗ Xuân Phi.

- Ông Trần Quốc C- ờng phát biểu và đề nghị thống nhất nh- đề nghị của ông Đỗ Xuân Phi và bà Nguyễn Thị Kim Hoa.

Kết quả biểu quyết: 3/3

3/ Về mức hình phạt:

- Ông Đỗ Xuân Phi phát biểu và đề nghị: Xử phạt bị cáo Trần Minh V- ơng 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/11/2014.

- Bà Nguyễn Thị Kim Hoa phát biểu và đề nghị thống nhất nh- đề nghị của ông Đỗ Xuân Phi.

- Ông Trần Quốc C- ờng phát biểu và đề nghị thống nhất nh- đề nghị của ông Đỗ Xuân Phi và bà Nguyễn Thị Kim Hoa.

Kết quả biểu quyết: 3/3

4/ Các vấn đề khác:

- Ông Đỗ Xuân Phi phát biểu và đề nghị: Về trách nhiệm dân sự và vật chứng: Đã giải quyết xong.

án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Trần Minh V- ơng phải chịu 200.000đ.

án xử sơ thẩm, bị cáo, ng- ời bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Riêng ng- ời bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận (hoặc) niêm yết kết quả xét xử tại nơi c- trú.

- Bà Nguyễn Thị Kim Hoa phát biểu và đề nghị thống nhất nh- đề nghị của ông Đỗ Xuân Phi.

- Ông Trần Quốc C- ờng phát biểu và đề nghị thống nhất nh- đề nghị của ông Đỗ Xuân Phi và bà Nguyễn Thị Kim Hoa.

Kết quả biểu quyết: 3/3

Biên bản lập xong lúc 09 giờ 30 phút cùng ngày.

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Xuân Phi Nguyễn Thị Kim Hoa

Trần Quốc C- ờng

THẨM

Nơi nhận:

toà VKS nhõn dõn q. Thanh Khờ -Đà Nẵng;

- Bị cỏo;
- Ngườì bị hại, ngườì liờn quan;
- Cụng an quận Thanh Khờ - Tp. Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ, VT.

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ

Thẩm phán - Chủ toạ phiên

LƯU THỊ HẰNG

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN
TÒA**

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN

**THẨM
tòa**

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ

Thẩm phán - Chủ tọa phiên

LƯU THỊ HẰNG

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

TÒA
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN

Võ Văn Dương

Nguyễn Thị Kim Hoa

Lưu Thị Hằng

THẨM

tòa

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ

Thẩm phán - Chủ tọa phiên

LƯU THỊ HẰNG

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

TÒA
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN

Võ Văn Dương

Nguyễn Thị Kim Hoa

Lưu Thị Hằng

Nơi nhận:

- VKS nhận đơn Thanh Khờ - Tp. Đà Nẵng;
- Bị cáo, người bị hại, người liên quan;
- Công an quận Thanh Khờ - Tp. Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ, VT.

Nơi làm:

- VKS nhận đơn Thanh Khờ - Tp. Đà Nẵng;
- Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị cáo;
- Người bị hại, người liên quan;
- Công an quận Thanh Khờ - Tp. Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ, VT.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

LƯU THỊ HÀNG

THẨM

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

LƯU THỊ HẰNG

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN
TÒA**

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN

Châu Khắc Đình Trần Thị Kết

Lưu Thị Hằng

THẨM

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

LƯU THỊ HẰNG